

Số: 52/2022/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn:

1. Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1958;
2. Lê Văn T, sinh năm 1975;
3. Lê Văn P, sinh năm 1977;
4. Lê Văn Duy Q, sinh năm 1983;
5. Lê Văn G, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Sa Rài, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn Nguyễn Thị Lan H; Lê Văn P; Lê Văn Duy Q; Lê Văn G là anh Lê Văn T, sinh năm 1975 địa chỉ: Khóm x, thị trấn S, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (theo giấy ủy quyền ngày 12-8-2022)

- Bị đơn: Nguyễn Văn B, sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Văn B đồng ý thống nhất một mình trả cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Văn L (chết ngày 25-02-2020) là bà Nguyễn Thị Lan H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn P, anh Lê Văn Duy Q, anh Lê Văn G số tiền hứa thưởng theo hợp đồng hứa thưởng ký kết ngày 07-7-2017 giữa ông Lê Văn L và ông Nguyễn Văn B là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), không có lãi. Hợp đồng hứa thưởng ngày 07-7-2017 giữa ông Lê Văn L và ông Nguyễn Văn B chấm dứt, không còn giá trị pháp lý giữa các bên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất:

+ Ông Nguyễn Văn B thống nhất chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Lê Văn T, anh Lê Văn P, anh Lê Văn Duy Q, anh Lê Văn G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Lê Văn T, anh Lê Văn P, anh Lê Văn Duy Q, anh Lê Văn G 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: 0002971 ngày 11-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

+ Bà Nguyễn Thị Lan H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS H. Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Dương**